

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày: 24 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Dung
2. Bà Nguyễn Thị Tường Vân

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7- Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Thanh Hóa, tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở TAND khu vực 7- Thanh Hóa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HS, ngày 15/8/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS, ngày 10/9/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Quang T**; Sinh ngày 14/01/1990 tại xã Y, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: thôn 10, xã Y, tỉnh Lào Cai; Số CMND/CCCD: 015090007016; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lương Ngọc T, sinh năm 1963; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; Vợ: Đỗ Thị T, sinh năm 1993 (Đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2015.

Tiền án: 02

+ Ngày 25/4/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bồi thường cho bị hại 2.300.000 đồng theo Bản án số 21/2019/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2020. Ngày 11/5/2021, đã thi hành xong khoản tiền án phí HSST và DTST, chưa bồi thường thiệt hại (chưa được xoá án tích);

+ Ngày 28/12/2022, bị Tòa án quân sự khu vực Quân khu 2 xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bồi thường cho bị hại 29.000.000 đồng, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 1.450.000 đồng theo Bản án số 14/2022/HS-ST. Bị cáo đã chấp hành xong án phí HSST và án phí DSST; đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại và được bị hại không yêu cầu phải thi hành án nữa; Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 22/12/2024 (chưa được

xoá án tích).

Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 18/9/2007, bị TAND huyện Yên Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 25/2007/HSST. Đã chấp hành xong án phạt tù. Khi thực hiện hành vi phạm tội, Lương Quang T chưa đủ 18 tuổi nên không bị tính là án tích.

+ Ngày 25/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bồi thường cho các bị hại tổng cộng 2.150.000 đồng theo Bản án số 26/2009/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2012, nộp án phí HSST và DSST ngày 26/9/2013, chưa bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, do bị hại không làm đơn yêu cầu thi hành án, đến nay đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án nên được xóa án tích.

+ Ngày 30/9/2009, bị TAND huyện Yên Bình xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và tổng hợp hình phạt này với Bản án số 26/2009/HSST ngày 25/9/2009, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù theo Bản án số 40/2009/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt tù, nộp án phí HSST nên được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2025 đến ngày 29/5/2025 chuyển tạm giam đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**Những người tham gia tố tụng:*

Người bị hại: Anh Bùi Đức H, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn T, xã K, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/5/2025, Lương Quang T đi xe khách từ Hà Nội đến thị trấn K, huyện T, tỉnh Thanh Hoá (nay là xã K, tỉnh Thanh Hóa) mục đích để đi xin việc làm. Tuy nhiên, T không đi xin việc luôn mà đến quán Internet của anh Mai Minh T, sinh năm 1995 ở khu 3, xã K, tỉnh Thanh Hoá (Trường quen biết anh T sau khi chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam quân sự khu vực miền Bắc) để chơi game. T chơi game liên tục, ăn ngủ, sinh hoạt tại quán từ ngày 11/5/2025 đến khoảng 23 giờ ngày 16/5/2025 thì hết tiền, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiếp tục chơi game. Do trời đang mưa, T được anh T cho 01 chiếc áo mưa bị rách màu tím mận rồi mang theo balô quần áo đi bộ từ quán của anh T về hướng cầu K, đi sang xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá (nay thuộc xã K, tỉnh Thanh Hoá). T đi bộ được một đoạn

thì gặp ngôi nhà bỏ hoang nên cất balô tại đây rồi tiếp tục đi bộ tìm kiếm nhà nào có sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 17/5/2025, T thấy nhà anh Bùi Đức H, sinh năm 1972, ở thôn T, xã T, huyện T (nay là thôn T, xã K, tỉnh Thanh Hóa) đang đóng kín cửa, bên ngoài có 01 chiếc xe đạp dựng tại cây cột trước nhà nhưng không khoá nên nảy sinh ý định trộm chiếc xe này. T đi đến vị trí chiếc xe đạp, dắt chiếc xe ra và điều khiển xe đi ngược về thị trấn K (cũ). Khi đi đến ngôi nhà hoang đã cất balô trước đó, T đi vào lấy chiếc quần soóc trong balô ra thay do chiếc quần dài đang mặc bị ướt, giặt chiếc áo mưa và quần dài bị ướt dưới yên xe đạp, bỏ balô lại căn nhà hoang rồi tiếp tục điều khiển xe đạp đi tìm kiếm nhà nào sơ hở để tiếp tục trộm cắp. T đạp xe lòng vòng ở thị trấn K (cũ) khoảng 02 giờ nhưng không phát hiện nhà nào sơ hở nên đi tìm chỗ ngủ. Sáng ngày 17/5/2025, T đi tìm nơi tiêu thụ chiếc xe đạp ở thị trấn K (cũ) nhưng không tìm được người mua. Khoảng 8 giờ ngày 18/5/2025, T đi xe đạp quay lại căn nhà hoang tại thôn T, xã T (cũ) để tìm chiếc balô nhưng không thấy balô nữa. Do tìm chỗ bán xe đạp không được, sợ bị phát hiện nên T bỏ lại xe đạp cùng chiếc áo mưa ở gần ngôi nhà hoang, cầm theo chiếc quần dài và đi bộ về quán của anh T tiếp tục chơi game. Đến ngày 22/5/2025, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, T đã đến Công an xã T (cũ) xin đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Thu giữ tài sản, đồ vật do Lương Quang T giao nộp: 01 chiếc áo phông vải màu đen, có cổ, hai bên cổ có viền trắng-đỏ-đen, sau cổ có sọc đỏ-trắng; 01 chiếc quần dài (quần vải thô, cạp chun) màu vàng nâu, nhãn hiệu XINNUO; 01 quần soóc vải thô màu vàng nâu, nhãn hiệu KV, size 29; 01 đôi dép nhựa nhãn hiệu CV-191 dài (24,5 x 08)cm.

Trong quá trình tuần tra, Công an xã T (nay là xã K, tỉnh Thanh Hóa) phát hiện 01 xe đạp nhãn hiệu “Standard”, kiểu xe thể thao, khung màu trắng, lốp xe màu đen, vành xe màu đen có in chữ “Standard”, xe đã cũ, vẫn hoạt động được và 01 áo mưa cánh dơi màu tím hồng, kích thước (1,4 x 1,34)m để bên đường tỉnh lộ 16B không xác định được chủ sở hữu. Ngày 23/5/2025, Công an xã T (cũ) nhận được thông báo truy tìm của Công an xã T (nay là xã K), xác định đây là vật chứng liên quan trong vụ án này nên đã bàn giao cho Công an xã T (cũ) để thu giữ theo quy định.

Ngày 23/5/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã có Yêu cầu định giá tài sản số: C202/YC-VPCQCSĐT, về việc Trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thạch Thành, định giá tài sản đối với chiếc xe đạp, loại xe thể thao, nhãn hiệu Standard, màu sơn trắng đen, mua mới năm 2020, xe cũ đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 10/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Thạch Thành, kết luận: *Giá trị của 01 xe đạp, loại xe thể thao, nhãn hiệu “Standard”, màu sơn trắng đen, mua mới*

năm 2020, tình trạng cũ, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 17/5/2025 có giá trị là 917.000 đồng.

Rà soát camera xung quanh khu vực hiện trường: Phát hiện tại khu vực hiên nhà của anh Vũ Việt A và anh Lê Thanh H cùng trú tại thôn T, xã K, tỉnh Thanh Hóa (đều là hàng xóm với anh Bùi Đức H) có lắp đặt hệ thống camera ghi lại diễn biến liên quan đến vụ trộm cắp tài sản. Công an xã K đã trích xuất 02 đoạn video có liên quan, lưu trữ tại USB, niêm phong bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 18/6/2025, tại Phân trại tạm giam khu vực Thạch Thành, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa cho Lương Quang T xem lại các đoạn video thu giữ, Trường xác nhận người mặc chiếc áo mưa cánh dơi màu tím hồng, quần dài màu vàng nâu, đi dép màu đen thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe đạp thể thao chính là T.

Ngày 02/6/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá ra Quyết định trưng cầu giám định số C370/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hoá giám định kỹ thuật số và điện tử đối với 02 (hai) đoạn video nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 2531/KL-KTHS ngày 18/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: *Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 (hai) tệp video gửi giám định.*

Xác minh tình trạng tài sản của Lương Quang T xác định T không có tài sản là nhà ở, đất đai gì và cũng không có công việc, thu nhập ổn định.

Sau khi định giá và làm rõ nguồn gốc của chiếc xe đạp nhãn hiệu “Standard”, kiểu xe thể thao, khung màu trắng, lốp xe màu đen đã thu giữ, xác định không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là anh Bùi Đức H.

Về vấn đề dân sự: Anh Bùi Đức H đã nhận lại tài sản, qua kiểm tra chiếc xe không bị hư hỏng, anh H không yêu cầu T phải bồi thường.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc áo phông vải màu đen; 01 chiếc quần dài màu vàng nâu; 01 quần sóc vải thô màu vàng nâu; 01 đôi dép nhựa; 01 áo mưa cánh dơi màu tím hồng, được chuyển tới Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lương Quang T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án.

Lương Quang T có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi Trộm cắp tài sản với giá trị tài sản là 917.000 đồng, nên hành vi của T đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 - Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSKV7, ngày 15/8/2025, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) khu vực 7- Thanh Hóa đã truy tố Lương Quang T tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 - Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa Đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt Lương Quang T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại, đại diện VKSND đề nghị không xem xét.

Về xử lý tang vật: Các tài sản thu giữ là của bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại, giá trị tài sản không đáng kể nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Phản tranh tụng tại phiên tòa:**

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Thanh Hóa, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, diễn biến, thời gian, địa điểm và tài sản bị cáo đã trộm cắp cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 01 giờ 00 ngày 17/5/2025, tại khu vực thuộc thôn T, xã K, tỉnh Thanh Hóa, lợi dụng thời điểm đêm khuya khi người dân đã đi ngủ và sơ hở trong quản lý tài sản, Lương Quang T đã trộm cắp 01 xe đạp của anh Bùi Đức H có giá trị 917.000 đồng (chín trăm mười bảy nghìn đồng). T đang có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi Trộm cắp tài sản có giá trị là 917.000 đồng, nên hành vi của T đã cấu thành tội Trộm cắp tài

sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 - Bộ luật Hình sự. Cáo trạng mà VKSND khu vực 7- Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi trộm cắp của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của anh Bùi Đức H, gây tâm lý hoang mang trong cộng đồng dân cư, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị Tòa án xét xử. Do đó cần lên một mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng với bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 02 tình tiết giảm nhẹ là đã khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh bị cáo có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Bùi Đức H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc áo phông màu đen; 01 chiếc quần dài màu vàng nâu; 01 quần sóc vải thô màu vàng nâu; 01 đôi dép nhựa; 01 áo mưa cánh dơi màu tím hồng là tài sản của bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại, giá trị tài sản không đáng kể nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lương Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lương Quang T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 23/5/2025).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo phông vải màu đen; 01 chiếc quần dài vải thô màu vàng nâu; 01 quần sóc vải thô màu vàng nâu; 01 đôi dép nhựa được đựng trong 01 hộp cát tông màu trắng được dán kín, niêm phong có các chữ ký, chữ viết của Vũ Hưng, Lương Quang Trường, Nguyễn Quang Trường và các hình dấu của Công an xã Thạch Định-Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 áo mưa cánh dơi màu tím - hồng, kích thước (1,4 x 1,34)m.

**(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/8/2025 giữa Công an tỉnh Thanh Hóa và phòng Thi hành án Dân sự khu vực 7 – Thanh Hóa).*

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 6, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Lương Quang T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7 – Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Cúc